

**V**ÙNG miền núi và dân tộc thiểu số của Nghệ An chiếm trên 83% diện tích tự nhiên của tỉnh; có hơn 40 vạn người là đồng bào các dân tộc thiểu số cư trú ở 10 huyện miền núi tại 133 xã, thị trấn (935 xóm, bản), trong đó có 115 xã đặc biệt khó khăn. Đây là vùng có dân cư thưa thớt,

cư trú ở miền núi cao, vùng sâu, vùng xa, giao thông đi lại khó khăn, kết cấu hạ tầng thấp kém, trình độ dân trí thấp, đời sống của đồng bào còn rất khó khăn. Xuất phát từ đặc điểm, tình hình đó, trong quá trình thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5, khóa IX về *Đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn*, và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7, khóa IX về *Công tác dân tộc, công tác tôn giáo*, Nghệ An chọn và giải quyết một cách căn bản trong phạm vi cho phép và khả năng có thể nhằm bảo đảm sự phát triển bền vững và mạnh mẽ, giữ vững sự ổn định chính trị, làm thất bại âm mưu "diễn biến hòa bình", gây bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch.

Cùng với sự phát triển chung của tỉnh, những năm qua, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền các cấp, vai trò vận động của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân, với sự nỗ lực phấn đấu của đồng bào các dân tộc, tình hình kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số có bước phát triển. Việc triển khai hiệu quả các chương trình, dự án đầu tư đã nâng cấp một bước quan trọng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Công tác xóa đói, giảm nghèo đạt được những kết quả đáng kể. Đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số được cải thiện một bước; đồng bào phấn khởi, tin tưởng vào

## **Nghệ An nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở vùng dân tộc thiểu số**

HỒ ĐỨC THÀNH\*

thắng lợi của công cuộc đổi mới, tích cực thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Thành tựu đó trước hết thuộc về sự nỗ lực của toàn bộ hệ thống chính trị ở cơ sở và sự vươn lên của đồng bào. Qua đó, hệ thống chính trị không ngừng được củng cố, phát triển đáng ghi nhận.

*Tổ chức cơ sở đảng* không ngừng được xây dựng, củng cố. Đến nay, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số có 145 tổ chức cơ sở đảng, với 25.612 đảng viên (trong đó có 13.693 đảng viên là người dân tộc thiểu số), sinh hoạt tại 824 chi bộ ở các xóm, bản. Tổ chức cơ sở đảng ở đây đã thể hiện vai trò hạt nhân chính trị trong lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chăm lo công tác tư tưởng và công tác vận động quần chúng. Công tác bồi dưỡng, phát triển cán bộ, đảng viên là người dân tộc thiểu số được quan tâm đặc biệt và có nhiều tiến bộ. Từ năm 2001 đến nay, cả tỉnh kết nạp được 2.703 đảng viên người dân tộc thiểu số,

\* Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Nghệ An

xây dựng mới 168 chi bộ ở các xóm, bản. Số đảng bộ cơ sở vùng dân tộc thiểu số đạt trong sạch vững mạnh là: 44,52% (tăng 10% so với năm 2000), số yếu kém chỉ còn: 1,36% (giảm 7% so với năm 2000). Hầu hết các huyện đã xây dựng được đề án xây dựng tổ chức đảng, phát triển đảng ở những xóm, bản chưa có chi bộ, chưa có đảng viên.

Chính quyền cơ sở đã có nhiều tiến bộ trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý hành chính trên địa bàn, trong tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc; làm tốt hơn việc tổ chức triển khai thực hiện, lồng ghép các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội khắc phục dần tư tưởng trông chờ, ỷ lại. Trong 3 năm (2001 - 2003), tỉnh đã đầu tư cho miền núi 6.773 tỉ đồng, chiếm 51,6% tổng đầu tư toàn tỉnh. Đến nay, có 223/238 xã miền núi có đường ô-tô vào trung tâm xã. Giảm hộ đói nghèo từ 28,65% (năm 2001) xuống 22,42% (năm 2004). Nhờ vậy, cơ cấu kinh tế vùng đồng bào các dân tộc thiểu số có bước chuyển dịch khá. Diện tích rừng được khoanh nuôi và bảo vệ đạt trên 45%.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đã có nhiều tiến bộ trong việc tập hợp, đoàn kết hội viên, đoàn viên, vận động nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tích cực tham gia các chương trình phát triển kinh tế, xã hội, vận động đồng bào xóa bỏ các hủ tục, xóa bỏ việc trồng cây thuốc phiện, bài trừ mê tín dị đoan, thực hiện định canh, định cư...

Tuy vậy, nhìn chung hệ thống chính trị ở cơ sở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số còn yếu, nhiều nơi chưa có tổ chức đảng, các đoàn thể. Một số đảng bộ xã, chi bộ xóm, bản hoạt động còn nhiều lúng túng, nhất là lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội. Chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ thấp; vai trò hạt nhân lãnh đạo chưa được thể hiện rõ, thậm chí ở một số nơi còn mờ nhạt. Nhiều đảng viên chưa thể hiện được vai trò tiên phong gương mẫu,

đặc biệt do trình độ thấp, kinh tế khó khăn nên dễ bị kẻ xấu lôi kéo, lợi dụng. Một bộ phận cán bộ, đảng viên mang nặng tư tưởng bảo thủ, trông chờ, ỷ lại, tự ti, nên bất cập trước yêu cầu, nhiệm vụ mới. Tình trạng yếu kém kéo dài ở một số đảng bộ chưa được khắc phục. Năm 2002 còn 11 đảng bộ cơ sở, 87 chi bộ trực thuộc yếu kém, 111 xóm, bản chưa có chi bộ (trong đó 29 xóm, bản chưa có đảng viên).

Chính quyền ở một số xã còn yếu kém trong việc thực hiện chức năng quản lý, điều hành; lúng túng trong việc tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước, các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là ngăn chặn tình trạng di cư tự do, truyền đạo, lập đạo trái pháp luật còn hạn chế. Việc tổ chức thực hiện và giám sát, quản lý các chương trình, dự án còn yếu, tình trạng thất thoát, kém hiệu quả còn phổ biến. Công tác quản lý hành chính trên địa bàn, nhất là ở các xã có biên giới với Lào, còn không ít bất cập.

Chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân còn thấp; công tác vận động, tập hợp đội ngũ chức sắc, già làng, trưởng bản để tranh thủ, phối hợp làm công tác vận động quần chúng còn hạn chế. Nội dung, hình thức hoạt động còn lúng túng, chưa làm tốt việc phối, kết hợp trong việc vận động quần chúng nhân dân tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là chưa thực hiện tốt Quy chế Dân chủ ở cơ sở.

Nghệ An xác định việc đưa vùng đồng bào các dân tộc thiểu số vượt lên, phát triển đồng đều cùng các vùng khác trong toàn tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới. Với nhận thức quan tâm xây dựng hệ thống chính trị cơ sở chính là chăm lo ổn định chính trị theo chiều sâu, tạo thế vững chắc để khắc phục khó khăn, khai thác có hiệu quả, tiềm năng, lợi thế của vùng để phát triển kinh tế - xã hội cả tỉnh, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh có hiệu quả với âm mưu,

thủ đoạn lợi dụng vấn đề dân tộc của các thế lực thù địch chống phá cách mạng nước ta, Nghệ An tập trung nỗ lực xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, trước hết chú trọng nâng cao vai trò của cơ sở và đội ngũ cán bộ chủ chốt ở cơ sở.

Trọng trách cấp bách trước mắt là, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; tăng cường hiệu quả, năng lực điều hành, quản lý của chính quyền; phát huy vai trò nòng cốt trong vận động, tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân; xây dựng mối quan hệ đoàn kết, phối hợp giữa các tổ chức dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy; thực hành dân chủ thực sự trong nội bộ hệ thống chính trị. Kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, sử dụng; luân chuyển, tăng cường cán bộ cho vùng dân tộc thiểu số.

Để thực hiện tốt điều đó, Nghệ An tập trung làm chuyển biến thực sự một số nội dung chính sau: Xây dựng nhận thức đúng đắn, toàn diện của các ngành, các cấp, của cán bộ, đảng viên và của toàn xã hội về vấn đề dân tộc và công tác dân tộc trong tình hình mới. Từ đó, tập trung sức đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, nhất là vùng có đồng bào Mông, Khơ Mú sinh sống. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, đặc biệt là cán bộ chủ chốt ở cơ sở. Tạo nguồn nhân lực đủ mạnh cho vùng dân tộc, miền núi phát triển mạnh mẽ, hiệu quả và bền vững; thực hiện có hiệu quả những chính sách về dân tộc; tiếp tục xây dựng và giải quyết đồng bộ và hợp lý các chính sách đối với cơ sở và cán bộ ở cơ sở.

Công tác tư tưởng, công tác vận động quần chúng đi trước một bước nhằm nâng cao nhận thức, thống nhất quan điểm, trách nhiệm của hệ thống chính trị, của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vấn đề dân tộc và công tác dân

tộc trong tình hình mới; quán triệt các nghị quyết của Đảng, các chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc, miền núi cho đồng bào dân tộc thiểu số; khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân, tình trạng cục bộ họ tộc trong tổ chức và sinh hoạt đảng. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc giữa tổ chức đảng với các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị; giữa bí thư cấp ủy với người đứng đầu các tổ chức, đoàn thể trong hệ thống chính trị để bảo đảm vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền và sự phối hợp, giám sát của Mặt trận, của các đoàn thể nhân dân. Thực hiện tốt việc phân công các đảng viên phụ trách các hộ gia đình, phụ trách theo chuyên đề và nhóm công việc; thực hiện tốt việc giám sát đảng viên. Giúp đỡ các gia đình đảng viên thoát khỏi đói nghèo, không có người nghiện ma túy và các tệ nạn xã hội...; tăng cường công tác kiểm tra chấp hành nghị quyết và kiểm tra tư cách đảng viên, giúp đỡ đảng viên khó khăn vươn lên, tránh tự ti, mặc cảm.

Công tác phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số cần được các cấp ủy, các cấp chính quyền đặc biệt quan tâm, vận dụng linh hoạt các tiêu chuẩn khi xem xét kết nạp quần chúng tích cực vào Đảng, nhất là đối với đối tượng là người Mông, người Khơ Mú, ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, nơi chưa có tổ chức đảng và đảng viên. Khi chia tách xóm, bản, điều quan tâm trước tiên là phải bảo đảm điều kiện có đảng viên và tổ chức đảng. Những nơi chưa có tổ chức đảng và đảng viên, Tỉnh ủy chỉ đạo cấp ủy các cấp tiến hành phân công và có chính sách tăng cường, khuyến khích cán bộ, đảng viên gương mẫu trực tiếp về tham gia sinh hoạt để lãnh đạo, tạo điều kiện cho việc phát triển đảng, lập chi bộ. Gắn công tác xây dựng tổ chức, phát triển đảng viên với củng cố chính quyền và phát triển các tổ chức đoàn thể, tạo phong trào để tạo nguồn cho phát triển đảng.

Thực hiện phương châm: ở đâu có dân, ở đó có sự lãnh đạo của Đảng, có tổ chức đảng.

Nâng cao vai trò quản lý điều hành của chính quyền vùng dân tộc thiểu số là nét mới trong những nhiệm vụ cấp thiết nhất của Nghệ An hiện nay. Trước mắt, cần tập trung chỉ đạo và thực hiện tốt những nội dung như: giúp chính quyền các xã vùng đồng bào các dân tộc thiểu số nâng cao vai trò điều hành, quản lý hành chính nhà nước, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Quy định rõ trách nhiệm và quyền hạn của xóm, bản; xây dựng các tổ tự quản và sinh hoạt tổ dân cư, xây dựng xóm, bản văn hóa, phát huy các hình thức tự quản cộng đồng trên cơ sở quan hệ truyền thống gắn bó về đời sống vật chất, văn hóa và tín ngưỡng. Tăng cường cơ chế phối hợp giữa xã, huyện, tỉnh để giải quyết kịp thời, hiệu quả các nhu cầu, nguyện vọng chính đáng và hợp pháp của nhân dân.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân sát hợp nhu cầu, lợi ích, sinh hoạt tín ngưỡng của hội viên, đoàn viên vùng đồng bào các dân tộc thiểu số với phương châm: "Chân thành, tích cực, thận trọng, kiên trì, tế nhị, vững chắc, trọng dân, yêu dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân", tranh thủ các cá nhân có uy tín như già làng, trưởng bản, trưởng họ, để lôi cuốn tập hợp quần chúng, củng cố tổ chức, xây dựng đoàn thể ở xóm, bản chưa có các tổ chức đoàn thể. Tăng cường phối hợp hoạt động giữa các đoàn thể. Trong cơ cấu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và ban chấp hành các đoàn thể, Nghệ An chủ trương tranh thủ sự tham gia của các cá nhân là trưởng họ, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong xã hội một cách phù hợp. Kinh nghiệm vừa qua cho thấy, nếu có hình thức tổ chức, tập hợp tốt, chính sách hợp lý lôi cuốn sự tham gia của già làng, trưởng bản sẽ đạt kết quả tốt trong việc quản lý xã hội ở thôn, bản.

Xây dựng và nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ ở cơ sở (nhất là

đội ngũ cán bộ chủ chốt) vùng đồng bào các dân tộc thiểu số là vấn đề cơ bản nhất, và cũng đang là vấn đề bức xúc. Trước thực tế đội ngũ cán bộ cơ sở vùng dân tộc thiểu số hiện nay (18,8% trình độ tiểu học, 50,5% trình độ trung học cơ sở, 30,7% trình độ trung học phổ thông), nhiệm vụ cấp thiết cần giải quyết là, từng bước trẻ hóa, tăng cường đào tạo theo chuẩn hóa. Trước mắt, ưu tiên bồi dưỡng văn hóa, đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ. Đưa vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp trong hệ thống chính trị những nội dung liên quan đến công tác dân tộc thiểu số. Có chính sách đặc thù về đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ vùng dân tộc thiểu số, cán bộ là người dân tộc, như đào tạo theo chức danh, gắn với chuyên môn, nghiệp vụ cụ thể; tăng cường cơ sở vật chất, phụ cấp kinh phí cho người đi học; phân bổ ngân sách hàng năm để các huyện miền núi cao hợp đồng với các trường đào tạo cán bộ tại huyện. Có chính sách thu hút và tạo điều kiện thuận lợi để tiếp nhận học sinh, sinh viên đã có trình độ trung cấp trở lên về làm công chức cơ sở vùng dân tộc thiểu số. Tiếp tục mở rộng các mô hình thanh niên tình nguyện về các cơ sở khó khăn, sử dụng có hiệu quả đội ngũ giáo viên, cán bộ y tế đang công tác tại chỗ ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt chính sách ưu tiên đối với cán bộ công tác lâu năm ở cơ sở vùng núi cao, vùng sâu, vùng xa đã hoàn thành nghĩa vụ khi có nguyện vọng, mong muốn được chuyển vùng công tác.

Thông qua phong trào cách mạng quần chúng ở xã, xóm, bản, để phát hiện những đảng viên, quần chúng có năng lực, uy tín đưa vào nguồn cán bộ đảng, chính quyền, đoàn thể; tuyển chọn những học sinh phổ thông là người dân tộc thiểu số, là con em những người có công với cách mạng, có phẩm chất đạo đức, có trình độ văn hóa, có chí hướng phấn đấu đưa đi đào tạo, bồi dưỡng để tạo nguồn cán bộ cho hệ thống chính trị. □